

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 31/ 2022/HS-ST
Ngày: 19 - 7 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương Nga
Ông Huỳnh Đức Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Minh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Có - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh ngày 20/11/1992; tại tỉnh Nam Định.

Tên gọi khác: không.

Nơi cư trú: Thôn Đào Hạ (Xóm 9), xã Nghĩa Ch, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Ch, sinh năm 1967 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1974; bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1998 và có 01 con chung với H tên là Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 2014. Sau khi sống như vợ chồng với H, bị cáo tiếp tục sống như vợ chồng với Đỗ Thị Th, sinh năm 1997. Hiện bị cáo đang sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Mộng Ng, sinh năm 1990. Tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HSST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, xử phạt 03 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2021; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Võ Văn H, sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp Hòa Thạnh B, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số 66, đường số 07 Nối dài, phường Tân Tạo A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: ấp 4, xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/02/2022, Trần Văn T, sinh năm 1995, đăng ký thường trú ấp Càng, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (chưa rõ biển kiểm soát) chở Ngô Văn H đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre để tìm người quen. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, Tâm chở Hùng về, trên đường về đến đoạn thuộc địa phận ấp 4, xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Hùng phát hiện có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 71B3-123.08 của ông Võ Văn H dựng trong nhà tiền chế ở bên lề đường nên Hùng rủ Tâm trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài, Tâm đồng ý. Tâm điều khiển xe quay lại nơi ông Hậu dựng xe rồi dừng xe bên ngoài đường cảnh giới, Hùng lén lút đi vào dùng đoản do Tâm đưa trước đó bẻ khóa xe mô tô biển số 71B3-123.08 rồi lên xe khởi động chạy về Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, ông Hậu trong nhà nghe tiếng xe mô tô nổ máy, nhìn ra phía dựng xe phát hiện một nam thanh niên lấy trộm xe mô tô của mình nên anh Hậu trình báo với Công an xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Trôm tiếp nhận tố giác từ Công an xã Bình Hòa chuyển đến, nhanh chóng thông báo thông tin vụ trộm và truy tìm đối tượng trộm xe trên để lực lượng Công an trong và ngoài tỉnh phối hợp truy bắt. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Công an thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An đang tuần tra trên tuyến quốc lộ 1A phát hiện Hùng đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B3-123.08 nên tiến hành bắt giữ Hùng cùng vật chứng và thông báo cho Công an huyện Giồng Trôm đến tiếp nhận, xử lý đối với Hùng theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B3-123.08, nhãn hiệu HONDA, loại xe hai bánh, số loại FUTURE FI, màu sơn đỏ;
- 01 đồng hồ đeo tay nam, bằng kim loại màu trắng vàng, nhãn hiệu SAPPHIPI SATM JAPAN MOVI 2016;
- 01 bóp bằng nhựa màu đen, ghi chữ BLLY, bóp có 02 ngăn;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B3-123.08 mang tên Võ Văn H;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71K1-2301 mang tên Võ Văn H;
- 01 giấy phép lái xe, 01 Thẻ căn cước công dân và 01 giấy chứng minh nhân dân cùng mang tên Võ Văn H;
- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Võ Thị Anh Thư.

Ngô Văn H giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, bên trong có gắn sim số thuê bao 0858.299.729 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, bên trong có gắn sim số thuê bao 0904.596.918.

Hiện trường vụ án xảy ra trong nhà tiền chế của ông Huỳnh Văn H tại ấp 4, xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; nhà tiền chế có kích thước dài 14m rộng 4,20m. Vị trí xe mô tô biển số 71B3-123.08 bị mất trộm cách lề phải tỉnh lộ 885 là 5,50m (hướng huyện Ba Tri đi Thành phố Bến Tre); cách hàng rào hướng Đông Bắc nhà anh Hiền 1,1m và cách cổng rào 1,9m.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Giồng Trôm, kết luận tại thời điểm ngày 28/02/2022: 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B3-123.08, nhãn hiệu HONDA, loại xe hai bánh, số loại FUTURE FI, màu sơn đỏ trị giá 21.500.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay của nam, bằng kim loại màu trắng vàng, nhãn hiệu SAPPHIPI SATM JAPAN MOVI 2016 trị giá 700.000 đồng; 01 bóp bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu BLLY, bóp có 02 ngăn trị giá 50.000 đồng. Tổng cộng là 22.250.000 (hai mươi hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đối với Trần Văn T điều khiển xe Sirius chở bị cáo Ngô Văn H đi trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm ra quyết định truy tìm Trần Văn T nhưng chưa có kết quả. Do chưa làm việc được Trần Văn T nên chưa có căn cứ để xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tâm đồng phạm với Hùng về “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm ra Quyết định tách vụ án hình sự số 03 ngày 29/5/2022 đối với hành vi của Trần Văn T để tiếp tục điều tra.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, bên trong có gắn sim số thuê bao 0858.299.729 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, bên trong có gắn sim số thuê bao 0904.596.918 của Ngô Văn H, bên trong điện thoại có lưu trữ thông tin đối tượng Trần Văn T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra xử lý đối tượng Trần Văn T theo Quyết định tách vụ án hình sự số 03 ngày 29/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm.

Ngày 09/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã xử lý giao trả cho ông Võ Văn H: 01 xe mô tô biển số 71B3-123.08, nhãn hiệu HONDA, loại xe hai bánh, số loại FUTURE FI, màu sơn đỏ; 01 đồng hồ đeo tay kiểu nam, nhãn hiệu SAPPHIPI SATM JAPAN MOVI 2016; 01 bóp kiểu nam, bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu BLLY; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B3-123.08; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71K1-2301; 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ căn cước công dân và 01 giấy Chứng minh nhân dân cùng mang tên Võ Văn H; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Võ Thị Anh Thu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Võ Văn H yêu cầu bị cáo Ngô Văn H bồi thường chi phí sửa xe mô tô biển số 71B3-123.08 với số tiền 4.864.000 đồng, đến

ngày 24/6/2022 chị Ngô Thị H đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 4.864.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị hại là ông Võ Văn H xác định đã nhận được số tiền bồi thường chi phí sửa xe mô tô bị hư hỏng sau khi bị cáo chiếm đoạt là 4.864.000 đồng và có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Ngô Thị H xác định bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường cho bị hại số tiền là 4.864.000 nhằm để khắc phục hậu quả cho bị hại, chị Hồng không có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả khoản tiền chị đã bồi thường cho bị hại.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSGT, ngày 17/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Ngô Văn H về "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm "Tội trộm cắp tài sản".

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Ngô Văn H có mức án từ 09 (chín) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại đã nhận được chi phí sửa xe mô tô biển số 71B3-123.08 với số tiền là 4.864.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo Ngô Văn H tại phiên tòa là phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, đồng thời phù hợp lời khai bị hại, lời khai người làm chứng phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, cùng các chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập. Từ đó, có cơ sở xác định: khoảng 18 giờ 45 phút ngày 28/02/2022, tại ấp 4, xã Bình Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Ngô Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm một xe mô tô biển số 71B3-123.08, một đồng hồ đeo tay và 01 bóp da nam để trong cốp xe, tổng trị giá 22.250.000 đồng của ông Võ Văn H.

Bị cáo Ngô Văn H thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Ngô Văn H phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre giữ nguyên quan điểm truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận biết hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện, bản thân bị cáo còn trong độ tuổi lao động muốn có tiền tiêu xài nhưng chạy lười lao động, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với mục đích sẽ bán tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn của địa phương tại địa bàn nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, đối với bị cáo cần xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nên xác định có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2018/HSST ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An, xử phạt bị cáo 03 năm tù về “Tội trộm cắp tài sản” bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2021, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù đến ngày 28/02/2022 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới là chưa đủ 02 năm nên chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận bị hại đã nhận được chi phí sửa xe mô tô biển số 71B3-123.08 với số tiền là 4.864.000 đồng và không yêu cầu gì khác.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý các vật chứng trong giai đoạn điều tra, xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Qua xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bản thân không chấp hành tốt chính sách pháp luật của một công dân mà lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong thời gian chưa được xóa án tích, chứng tỏ bị cáo không có ý thức tự sửa đổi, hoàn thiện để trở thành một người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Ngô Văn H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2022.

2. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Huệ

